TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Trần Quốc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Trương Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc T và chị Trương Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Quốc T và chị Trương Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trương Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Thị Kim Y, sinh ngày 16-8-2012 và Trần Tuấn K, sinh ngày 19-9-2018 (hiện 02 con chung đang sống chung với chị T). Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng và anh T cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Anh Trần Quốc T và chị Trương Thị T mỗi người đồng ý nộp 75.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T thống nhất nộp thay phần án phí dân sự sơ thẩm cho chị T là 75.000đồng, tổng cộng anh T nộp 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số: 0010928 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Anh T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Chị Trương Thị T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND xã L, huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Mỹ Hường